TAND HUYỆN LN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/DS-ST
Ngày 05-7-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Ngọc Giới
Ông Nguyễn Hữu Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 22/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2019/QĐST-DS ngày 19/6/2019 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (VP Bank)

Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận Đ2, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Phạm T A1- chức vụ Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn C, sinh 1996

Địa chỉ: VP Bank tòa nhà A, khu nhà ở sinh viên, đường HVT, phường DK, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

-*Bị đơn:* Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu Đ 9, trung đoàn BB111, Sư Đ 306, Quân Đ 2, thôn 19, xã TH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 28/02/2019 và các bản tự khai, biên bản lấy lời khai tiếp theo và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (VP Bank) do ông Nguyễn Văn C đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 20/3/2015 Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) có cho anh Nguyễn Xuân H ký hợp đồng tín dụng số 3073628 (LD1507900186), thời

hạn vay là 48 tháng. Số tiền vay là 160.000.000 đồng. Quá trình vay tiền phía anh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay trên đã chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 01/3/2016 với mức lãi suất nợ quá hạn. Ngày 29/3/2019 anh Nguyễn Xuân H thanh toán số tiền gốc cho Ngân hàng là 13.000.000 đồng tiền gốc còn nợ lại Ngân hàng là 10.657.627 đồng và tiền lãi là 25.479.977 đồng, lãi phạt chậm trả là 15.943.944 đồng. Tổng cộng là 52.081.500 đồng. Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) đã yêu cầu nhiều lần nhưng anh H không thanh toán số tiền anh H còn nợ trên. Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) yêu cầu buộc anh Nguyễn Xuân H phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) số tiền gốc còn nợ là 10.657.627 đồng và tiền lãi là 25.479.977 đồng. Tại phiên tòa hôm nay phía đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam TV rút một phần yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án miễn tiền lãi phạt chậm trả là 15.943.944 đồng đối với anh Nguyễn Xuân H. Tổng cộng số tiền Ngân hàng yêu cầu anh H thanh toán bao gồm tiền gốc và tiền lãi là 36.137.600 đồng.

** Tại bản tự khai ngày 21/3/2019, và các biên bản lấy lời khai tiếp theo bị đơn anh Nguyễn Xuân H trình bày:* Anh Nguyễn Xuân H xác nhận anh có vay Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) và còn nợ số tiền như Ngân hàng khởi kiện là đúng nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn anh không có khả năng thanh toán được nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Nay anh đồng ý với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng anh xin được trả dần tiền gốc và đề nghị Ngân hàng miễn toàn bộ số tiền lãi và lãi phạt chậm trả còn lại vì điều kiện kinh tế gia đình anh đang khó khăn.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Xuân H vắng mặt lần 2 không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN không tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền*: Ngày 21/3/2019, Tòa án nhân dân huyện LN thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện yêu cầu tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) với bị đơn anh Nguyễn Xuân H là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Xuân H vắng mặt lần hai không có lý do. Nên HĐXX căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về quan hệ tranh chấp: Ngày 20/3/2015 Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) là bên cho vay có cho anh Nguyễn Xuân H ký hợp đồng tín dụng số 3073628 (LD1507900186) vay thế chấp quỹ lương, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, phía anh H không đăng ký kinh doanh. Sau khi vay tiền anh H không trả được tiền gốc và lãi như đã cam kết trong hợp đồng, đã quá hạn trả nợ, ngày

28/02/2019 Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) đã khởi kiện đến Tòa án. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", có kỳ hạn, có lãi suất quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Về nghĩa vụ trả tiền: Ngày 20/3/2015 Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) là bên cho vay có cho anh Nguyễn Xuân H ký hợp đồng tín dụng số 3073628 (LD1507900186), thời hạn vay là 48 tháng. Số tiền vay là 160.000.000 đồng. Sau khi giao tiền, phía anh H đã nhận tiền đầy đủ, nhưng đến hạn trả nợ thì anh Nguyễn Xuân H chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết trong hợp đồng vay vốn. Do vậy Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) có đơn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Xuân H trả số tiền gốc còn nợ Ngân hàng là 10.657.627 đồng và tiền lãi trong hạn là là 25.479.977 đồng. Tổng cộng là 36.137.600 đồng. HĐXX xét thấy yêu cầu trên của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VP Bank) là phù hợp với quy định tại khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

Về số tiền phải trả: Sau khi anh Nguyễn Xuân H vay số tiền trên với lãi suất trong hạn ghi trong hợp đồng tín dụng là 24%, lãi suất quá hạn là 36% thời hạn vay là 48 tháng, mục đích vay để tiêu dùng. Tại buổi hòa giải ngày 29/3/2019 anh H đồng ý trả Ngân hàng số tiền gốc còn nợ trên với phương án xin trả dần và đề nghị Ngân hàng miễn toàn bộ số tiền lãi vì điều kiện kinh tế gia đình anh đang khó khăn. Do anh H đã vi phạm thời hạn thanh toán như đã ký kết trong hợp đồng vay vốn. Phía Ngân hàng TMCP Việt Nam TV đã làm đơn khởi kiện ra Tòa án. Nên cần buộc anh Nguyễn Xuân H phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền gốc còn nợ lại là 10.657.627 đồng và tiền lãi trong hạn tính theo mức 24% thành tiền là 25.479.977 đồng. Tổng cộng là 36.137.600 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Về lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền: Do bị đơn anh Nguyễn Xuân H vắng mặt tại phiên tòa nên không thỏa thuận được lãi suất chậm thi hành án, lãi suất chậm trả thực hiện theo mức đã giao kết trong Hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

[5] *Về án phí:* Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên cần buộc anh Nguyễn Xuân H phải chịu: 36.137.600 đồng x 5% = 1.806.800 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 1.295.000 đồng tiền tạm ứng án

phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003880 ngày 21/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, khoản 4 Điều 91; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; Công văn số 152/TANDTC-PC ngày 19/7/2017 về việc giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng, xử lý nợ xấu; Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu tại Tòa án nhân dân; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

Buộc anh Nguyễn Xuân H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền gốc là 10.657.627 đồng và tiền lãi là 25.479.977 đồng. Tổng cộng là 36.137.600 đồng. Và trả lãi tiếp theo kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. *Về án phí:* Buộc anh Nguyễn Xuân H phải chịu 1.806.800 đồng tiền án phí dân sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 1.295.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003880 ngày 21/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN.

3. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi

hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bắc Giang;
VKSND tỉnh Bắc Giang;
VKSND huyện LN;
Chi cục THADS huyện LN;
Các đương sự;
Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa